

**QUYẾT ĐỊNH**  
**GIẢM NGHĨA VỤ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UB, TỈNH QUẢNG NINH**

*Với phiên họp xét giảm nghĩa vụ thi hành án gồm có:*

*Với phiên họp xét giảm nghĩa vụ thi hành án gồm có:*

*Thẩm phán - chủ trì phiên họp:* ông Kim Văn Sơn.

*Thư ký ghi biên bản phiên họp:* bà Dương Thị Tố Tâm - Thẩm tra viên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp:* bà Nguyễn Thị Phương Linh - Kiểm sát viên.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

*Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* bà Vũ Thị Huân - Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB (Quyết định về việc phân công chấp hành viên phụ trách hồ sơ xét miễn, giảm thi hành án số 01/QĐ-CCTHADS ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB).

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, mở phiên họp xét miễn nghĩa vụ thi hành án hồ sơ thụ lý số 05/2024/XM-THA ngày 05 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định mở phiên họp số 02/2024/QĐ-TA ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với người phải thi hành án:

Họ và tên: Nguyễn Văn K; nơi cư trú: Tổ 20, Khu 3, phường TV, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo Bản án số 02/2015/KDTM-ST ngày 16/7/2015 của Toà án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh và Quyết định thi hành án số 706/QĐ-CCTHA ngày 20/8/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh thì ông Nguyễn Văn K phải thi hành án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm (KDTMST) 46.333.456 đồng.

Quá trình thi hành án, ông Nguyễn Văn K đã nộp được 930.000 đồng tiền án phí dân sự. Ngày 25/8/2021, được Tòa án nhân dân thành phố UB giảm nghĩa vụ thi hành án số tiền 11.350.864 đồng. Ông Kính còn phải thi hành số tiền án phí KDTMST là: 34.052.592 đồng.

Ông Nguyễn Văn K không có công việc ổn định, thu nhập khác và tài sản riêng.

Do đó, theo công văn đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB đã đề nghị Tòa án nhân dân thành phố UB xét giảm  $\frac{1}{4}$  khoản tiền án phí KDTMST là 34.052.592 đồng x  $\frac{1}{4}$  = 8.513.148 đồng.

Tại phiên họp, đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, đều giữ nguyên quan điểm như đã thể hiện trong văn bản đề nghị trong hồ sơ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thẩm quyền*: việc xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với ông Nguyễn Văn K thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 63 của Luật Thi hành án dân sự.

[2] *Về hình thức*: hồ sơ đề nghị xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục và có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án dân sự và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 12 ngày 15/9/2015 của Bộ tư pháp - Bộ tài chính - Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao - Tòa án Nhân dân Tối cao.

[3] *Về nội dung*: theo Bản án số 02/2015/KDTM-ST ngày 16/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh và Quyết định thi hành án số 706/QĐ-CCTHA ngày 20/8/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh thì ông Nguyễn Văn K phải thi hành án phí tranh chấp kinh doanh thương mại sơ thẩm 46.333.456 đồng.

Ông Nguyễn Văn K đã nộp được 930.000 đồng tiền án phí KDTMST và được Tòa án nhân dân thành phố UB giảm nghĩa vụ thi hành án số tiền 11.350.864 đồng (theo Quyết định xét giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu nộp ngân sách nhà nước số 08/2021/QĐ-TA ngày 25/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh). Ông Kính còn phải thi hành khoản tiền án phí KDTMST là 34.052.592 đồng.

Ông Kính đã thi hành đã thi hành được một phần khoản thu nộp ngân sách Nhà nước mà hiện tại không có tài sản để thi hành án và hết thời hạn 05 năm kể từ ngày ra quyết định thi hành án mà phần nghĩa vụ còn lại có giá trị từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng và đã quá thời hạn 01 năm, kể từ thời điểm xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự liền trước. Vì vậy, theo quy định tại điểm a khoản 3 và khoản 5 Điều 61 của Luật Thi hành án dân sự thì ông Kính được xét giảm  $\frac{1}{4}$  khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm còn lại tương ứng với số tiền là: 34.052.592 đồng x  $\frac{1}{4}$  = 8.513.148 đồng như đề nghị của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB là có căn cứ, được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 1, điểm a khoản 3 và khoản 5 Điều 61, Điều 62; Điều 63 và khoản 1 Điều 64 của Luật Thi hành án dân sự; Thông tư liên tịch số 12/2015/TTLT-BTP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 15/9/2015 hướng dẫn việc miễn, giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách Nhà nước;*

**1.** Chấp nhận đề nghị xét giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự của Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, đối với người phải thi hành án là ông Nguyễn Văn K.

**2.** Ông Nguyễn Văn K được giảm nghĩa vụ thi hành án dân sự đối với án phí KDTMST, với số tiền được giảm là 8.513.148 đồng (tám triệu năm trăm mười ba nghìn một trăm bốn mươi tám đồng). Số tiền còn lại phải thi hành án đối với ông Kính là 25.539.444 đồng (hai mươi lăm triệu năm trăm ba mươi chín nghìn bốn trăm bốn mươi tư đồng).

Theo Bản án số 02/2015/KDTM-ST ngày 16/7/2015 của Toà án nhân dân thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh.

**3.** Viện kiểm sát nhân dân thành phố UB có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được quyết định./.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**

### ***Nơi nhận:***

- Chi cục THADS thành phố UB;
- Người phải thi hành án;
- VKSND thành phố UB;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKS tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ văn phòng;

**Kim Văn Sơn**